

Bản án số: 26/2017/HSST
Ngày: 02-11-/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH TỈNH CÀ MAU

- Thành *PHội đồng xét xử sơ thẩm* gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thiên Thor

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Nguyễn Hải Hưng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Võ Đà Lạ, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh tham gia phiên tòa:* Ông Lữ Thanh Tùng, là Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện U Minh tỉnh Cà Mau mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2017/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Hữu N**, sinh năm 1986, Giới tính: nam, tên gọi khác: không; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Ấp 1, xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; Học vấn: Lớp 2/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Tiền án, tiền sự: Không; cha tên Nguyễn Văn Nghi, sinh năm 1947, mẹ tên Nguyễn Thị Thắm, sinh năm 1952; Bị cáo chưa có vợ; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25-4-2017 cho đến nay – có mặt.

-Người bị hại: **Anh Trần Văn L**, sinh năm 1997

Địa chỉ: Ấp 3, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (vắng mặt)

-Người làm chứng:

1. **Anh Ngô Khánh B**, sinh năm 1999

Đại chỉ: Ấp 7, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (vắng mặt)

2. **Anh Phạm Quốc K**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp 1, xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 15-3-2015, hai nhóm thanh niên cùng đi dự tiệc cưới tại nhà ông Trà Văn Minh - thuộc ấp 7, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Nhóm 1 gồm có: Hữu Văn T, Trần Văn L và Trần Chí Ng,

Nhóm 2 gồm có: Phạm Quốc K, Nguyễn Hữu P và Nguyễn Hữu N

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Ng đi vệ sinh thì vấp phải chân của Nguyễn Hữu P nên xảy ra cự cãi đánh nhau giữa hai nhóm nhưng được mọi người can ngăn ra nên T, L, Ng vào bàn nhậu tiếp còn K, P và N ra bên ngoài đứng trước đám.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì L chạy xe chở Ng ra về, vừa chạy ra khỏi đám thì Ng bị rớt dép nên kêu L dừng xe lại để đi tìm, L ngồi trên xe còn Ng xuống xe đi trở lại đám tìm dép thì gặp P, P dùng cây gỗ đánh trúng vào tay của Ng thì Ng bỏ chạy vào trong đám, K đi lại chỗ L ngồi trên xe và hỏi: “Mày là băng bên nào, phải băng bên kia không?”, L trả lời “Không phải”, lúc này N cầm cây (loại cây ván da, dài khoảng 1 mét, ngang khoảng 6cm, dày khoảng 4cm đến đánh vào đầu của L làm L té xiu, sau đó K, P và N bỏ về nhà còn L được đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 152/TgT ngày 12-5-2015 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của Trần Văn L gồm:

- Nứt xương sọ vùng trán trái; vỡ xương trán trái; dập tụ máu não trán hai bên đã điều trị ổn định, không có di chứng thần kinh, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 43%.

Vật chứng của vụ án:

Hung khí mà Nguyễn Hữu N dùng đánh Trần Văn L cơ quan điều tra không thu giữ được.

Riêng hung khí mà Nguyễn Hữu P dùng đánh Trần Chí Ng là 1 đoạn cây gỗ dài 118cm, ngang 6cm, trên cây gỗ có đóng 3 cây đinh, hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh đang quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo N đã bồi thường cho bị hại L số tiền 35.000.000 đồng, anh L có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 28/KSĐT-TA ngày 12-9-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau truy tố Nguyễn Hữu N để xét xử về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu N khai nhận nội dung sự việc đúng với nội dung bản cáo trạng nêu, thừa nhận thương tích của anh Trần Văn L là do chính bị cáo gây ra, thống nhất với kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với anh Trần Văn L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh phát biểu luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25-4-2017.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

Về vật chứng: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn cây gỗ dài 118cm, ngang 6cm, trên cây gỗ có đóng 3 cây đinh, hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh đang quản lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Hữu N thừa nhận hành vi phạm tội, hứa sẽ không tái phạm, bị cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi cha mẹ già và người anh bị tai nạn giao thông không lao động được.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

[1]. Về cấu thành tội phạm và tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo thực hiện:

Xét thấy, việc mâu thuẫn xảy ra là khi Trần Chí Ng đi vệ sinh vấp phải chân của Nguyễn Hữu P rồi hai nhóm thanh niên Thức, L, Ng và K, Phần, N cự cãi dẫn đến đánh nhau nhưng được mọi người trong đám can ngăn. Giữa Nguyễn Hữu N với anh Trần Văn L không có mâu thuẫn gì trước đó. Trong lúc ngồi trên xe chờ Ng đi tìm chiếc dép bị rớt thì bất ngờ L bị N dùng cây gỗ cứng là loại hung khí nguy hiểm đánh trúng vào đầu anh L một cây làm anh L bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 43% là rất nghiêm trọng, vi phạm pháp luật hình sự nên phải xử lý. Bị cáo Nguyễn Hữu N là thanh niên trưởng thành, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải chịu trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự về hành vi và hậu quả do mình gây ra theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hữu N tại phiên tòa là phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với các chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của anh L được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phải nhận thức và hiểu được rằng sức khỏe con người là vốn quý của xã hội, hành vi xâm phạm đến sức khỏe của anh L là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng với bản tính hung hăng, háo thắng, muốn giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực nên xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác mà bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo Nguyễn Hữu N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau truy tố để xét xử về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan cho bị cáo.

[2]. Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét động cơ, mục đích phạm tội, hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra; Ngoài ra, cũng xem xét đến nhân thân của bị

cáo, sự tác động xấu đối với xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo thực hiện để có hình phạt tương xứng.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đó là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại chi phí điều trị thương tích cho phía người bị hại với số tiền bằng 35.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, phía người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi cha mẹ già và người anh bị bệnh không lao động được nên xem xét áp dụng những quy định của khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự xét xử mức hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự nhưng cũng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho bị cáo sau này như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong với số tiền 35.000.000 đồng, không yêu cầu các khoản nào khác nên không xét.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 đoạn cây gỗ dài 118cm, ngang 6cm, trên cây gỗ có đóng 3 cây đinh, hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh đang quản lý.

Đối với Nguyễn Hữu P có dùng thanh gỗ đánh Trần Chí Ng nhưng không gây thương tích, Phạm Quốc K có tham gia đánh nhau trước đó nhưng không gây thương tích cho ai nên cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với P và K là phù hợp.

Khi hai nhóm đánh nhau, Hữu Trí Th bị tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 11%, Thức khai do N gây ra nhưng N không thừa nhận, không có chứng cứ nào có giá trị chứng minh N gây thương tích cho Th. Hiện nay Th đã bỏ địa phương đi đâu không rõ địa chỉ nên cơ quan điều tra tách ra thành vụ án khác, khi nào làm việc được với Thức sẽ xử lý sau là có căn cứ nên Tòa không xét trong vụ án này.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

[6]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 231 của Bộ luật tố tụng Hình sự, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh, hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N đã phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25-4-2017.

[2]. Về Trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong với số tiền 35.000.000 đồng, không yêu cầu các khoản nào khác nên không xét.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 1 đoạn cây gỗ dài 118cm, ngang 6cm, trên cây gỗ có đóng 3 cây đinh, hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh đang quản lý.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh khi án có hiệu lực pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cà Mau ;
- Viện kiểm sát huyện U Minh ;
- Công an huyện U Minh ;
- Thi hành án dân sự huyện U Minh ;
- Bị cáo, các đương sự ;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Mai Thiên Thơ